TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 06 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/HSST, ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành D - sinh năm: 2004 tại xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn Hưng Thượng, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ, con; gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 14/01/2023, chuyển tạm giam. Hiện đang bị tam giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

Bị hại:

Cháu Nguyễn Minh Nh – Sinh ngày: 15/10/2011.

Địa chỉ: Thôn Duyên An, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn Duyên An, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Những người làm chứng:

Ông Nguyễn Xuân V – Sinh năm: 1958. Có mặt.

Anh Phạm Văn H – Sinh năm: 1990. Vắng mặt.

Anh Đỗ Thanh D1 – Sinh năm: 1979. Vắng mặt.

Anh Phạm Hồng Qu – Sinh năm: 2003. Vắng mặt.

Cháu Phạm Như Ngh sinh ngày 19/5/2006. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nghĩa: Anh Phạm Văn T. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 2004. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, Nguyễn Thành D, sinh ngày 13/10/2004, trú tại thôn Hưng Thượng, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định có đứng ở ngã ba chợ Đình (đoạn vào xóm Đinh Khu, thôn Hưng Thượng, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định) thì gặp Nguyễn Minh Nh, sinh ngày 15/10/2011, trú tại thôn Duyên An, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đi xe đạp điện đến, D có vẫy lại và xin đi nhờ xe, Nh đồng ý. Sau đó D chở Nh đến gần ngã ba cầu Phú Khê và dừng lại. D hỏi mượn xe của Nh đi một lúc, nhưng Nh không đồng ý cho mượn và bảo cần mang xe về cho bà. D nói "Cho anh mượn một tý, anh đi lấy tiền rồi trả" nhưng Nh không đồng ý và lấy tay giữ vào phía sau xe. D ngồi trên xe, vặn ga phóng xe đi, Nh không giữ được và buông tay ra. D điều khiển xe đi về hướng Yên Phú để tìm chỗ bán xe, D đến nhà Phạm Hồng Qu, sinh năm 2003, trú tại đội 12, xã Yên Phú, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, tại nhà Qu lúc này có Qu, Phạm Như Ngh, sinh năm 2006, trú tại đội 3, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Mạnh H, sinh năm 2004, trú tại thôn Hưng Xá, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. D hỏi Qu và Ngh có biết chỗ nào cắm xe không, Qu trả lời " Không", Ngh nói " Cắm xe thì lên Yên Chính hoặc thị trấn Lâm". Nghe vậy, D tiếp tục điều khiển xe máy điện đi hướng xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tìm nơi tiêu thụ. Khi đến quán sửa chữa xe máy của anh Đỗ Thanh Dũng, sinh năm 1979, trú tại thôn An Thị, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì D dừng lại và đi vào hỏi anh D1 có mua xe đạp

điện không, lúc này có mặt anh Phạm Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn An Thị, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định là người đang ở nhu cầu mua xe đạp điện để sử dụng. D nói " Chú ơi, cầm xe này cho cháu hai triệu rưỡi đến ba triệu", anh H nói " Xe này cũ, hỏng nhiều rồi chỉ một triệu rưỡi thôi". D đồng ý, anh H nói " Xe này của mày hay mày đi ăn trộm", D nói " Xe này của nhà cháu, cháu đi học được bốn năm rồi", anh Hoàn nói " Để tao chụp ảnh, không nhỡ ăn trộm thì sao", anh H chụp ảnh xe cùng với D và đồng ý mua lại chiếc xe đạp điện với giá 1.500.000 đồng. Sau khi cầm tiền, D đi nhờ xe của người đi đường về Phố Cháy, thị trấn Lâm, dùng số tiền tiêu xài cá nhân, tại thời điểm bắt giữ, D còn lại số tiền 510.000 đồng. Đợi mãi không thấy D quay lại trả xe, Nh đã về nhà báo sự việc cho ông nội là Nguyễn Xuân V, sinh năm 1958, trú tại thôn Duyên An, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Sau đó, ông V đã làm đơn trình báo lên Công an xã Yên Phong.

Ngày 10/01/2023, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên có yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR, màu đỏ- đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng. Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 11/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xác định giá trị chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR tại thời điểm định giá là 1.800.000 đồng.

Về tài sản thu giữ trong vụ án: Đối với 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR, màu đỏ- đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Xuân V.

Về phần dân sự: Anh Phạm Văn H và gia đình cháu Nguyễn Minh Nh không có đề nghị gì. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền D bán xe đạp điện do cướp giật mà có được cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Trong quá trình điều tra đã thu giữ số tiền của D là 510.000 đồng. Ngoài ra chị Nguyễn Thị H (mẹ đẻ bị cáo D) đã nộp số tiền 990.000 đồng tại biên lai số 0002161 ngày 16/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên đồng thời chị H còn tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 1.000.000 đồng theo đề nghị của bị cáo D. Chị H không yêu cầu bị cáo hoàn trả cho chị số tiền chị đã nộp trên.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thành D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 44/C.Tr-VKS- YY, ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Thành D về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội "Cướp giật tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội "Cướp giật tài sản" và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thành D 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn Hn và gia đình cháu Nguyễn Minh Nh không đề nghị gì nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo không còn ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/01/2023 tại khu vực cầu Phú Khê thuộc thôn Phú Giáp, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Thành D xin đi nhờ xe của cháu Nguyễn Minh Nh, sinh ngày 15/10/2011, sau đó hỏi mượn xe của cháu Nh nhưng cháu Nh không đồng ý và giữ tay ở sau xe,

D ngồi lên, vặn ga điều khiển xe bỏ chạy, cháu Nh không giữ được xe nên bỏ tay ra. D mang xe bán lấy số tiền 1.500.000 đồng tiêu xài, tài sản D chiếm đoạt có giá trị 1.800.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm tới tài sản của người khác được Nhà nước bảo hộ, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật vẫn cố ý thực hiện, bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là có căn cứ.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; gia đình bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo sức khoẻ yếu, chân bị dị tật bẩm sinh từ nhỏ và có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Đỗ Thanh D1, anh Phạm Văn H, qua điều tra xác định anh D1, anh H không biết chiếc xe đạp điện do D phạm tội mà có nên anh H đã mua chiếc xe đạp điện với giá 1.500.000 đồng, do đó không đề cập xử lý.

Đối với Phạm Hồng Qu, Phạm Như Ngh, Nguyễn Mạnh H, qua điều tra xác định Quân, Nghĩa, Hà không biết cụ thể việc D phạm tội ở đâu, như thế nào nên không đề cập xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn H và gia đình cháu Nguyễn Minh Nh không đề nghị gì nên không giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với tài sản thu giữ trong vụ án là 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR, màu đỏ - đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Xuân V là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền D bán xe đạp điện do cướp giật mà có. Trong quá trình điều tra đã thu giữ số tiền của D là 510.000 đồng và ngày 16/6/2023, chị Nguyễn Thị H đã nộp số tiền 990.000 đồng tại biên lai số 0002161 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội "Cướp giật tài sản"

- Xử phạt bị cáo 03 (*ba*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*năm*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/01/2023 đến nay).

Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thành D tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Thành D cho Ủy ban nhân dân xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền 1.500.000 đồng của Nguyễn Thành D.

(*Theo uỷ nhiệm chi lập ngày 29/05/2023 giữa cơ quan Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên và biên lai số 0002161 ngày 16/6/2023 chị Nguyễn Thị Huế đã nộp số tiền 990.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên).*

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành D phải nộp phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Yên Phong
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh